

- Giáo dục học sinh ý thức tiết kiệm khi sử dụng nước để làm vệ sinh nhà ở, trường học,...

**4. HĐ sáng tạo: (2 phút)**

- Dẫn học sinh giữ sạch môi trường xung quanh nhà ở và nói với các thành viên trong gia đình cùng thực hiện.
- Giáo viên nhận xét tiết học
- Dẫn dò về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: **Phòng tránh ngộ độc khi ở nhà**

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....  
.....  
.....  
.....

*Thứ ba ngày 27 tháng 11 năm 2018*

**KÊ CHUYỆN:**

**BÔNG HOA NIỀM VUI**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

- Biết kể đoạn mở đầu câu chuyện theo 2 cách: Theo trình tự và thay đổi trình tự câu chuyện (BT1)
- Dựa theo tranh, kể lại được nội dung đoạn 2, 3 (BT2); kể được đoạn cuối của câu chuyện (BT3).

**2. Kỹ năng:** Rèn kỹ năng nói. Biết kể tự nhiên, giọng kể phù hợp với nội dung. Có khả năng tập trung theo dõi bạn kể chuyện và biết nhận xét lời kể của bạn.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích kể chuyện.

**\*THGDBVMT:** Giáo dục tình cảm yêu thương những người trong gia đình.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giao tiếp – hợp tác, NL giải quyết vấn đề, NL tư duy – lập luận logic, NL quan sát, ...

**II. CHUẨN BỊ:**

**1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Tranh minh họa, 3 bông hoa cúc bằng giấy màu xanh.
- Học sinh: Sách giáo khoa.

**2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC :**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho học sinh tham gia thi kể lại chuyện <b><i>Sự tích cây vú sữa</i></b></li> <li>- Giáo viên nhận xét chung.</li> <li>- Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia thi kể.</li> <li>- Lắng nghe</li> </ul>
<p><b>2. HD kể chuyện. (22 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Biết kể đoạn mở đầu câu chuyện theo 2 cách: Theo trình tự và thay đổi trình tự câu chuyện (BT1)</li> <li>- Dựa theo tranh, kể lại được nội dung đoạn 2, 3 (BT2); kể được đoạn cuối của câu chuyện (BT3).</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p><b>Việc 1: Kể đoạn mở đầu theo 2 cách:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Làm việc cả lớp</b></p> <p><b>*TBHT điều hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kể bằng lời của mình nghĩa là như thế nào?</li> <li>- Hướng dẫn học sinh tập kể theo cách (đúng trình tự câu chuyện)</li> <li>- Gọi học sinh nhận xét bạn kể.</li> <li>- Bạn nào còn cách kể khác không?</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vì sao Chi lại vào vườn hái hoa?</li> <li>- Đó là lý do vì sao Chi lại vào vườn từ sáng sớm. Các em hãy nêu hoàn cảnh của Chi trước khi vào vườn?</li> </ul> <p>- Nhận xét sửa từng câu.</p> <p><b>Việc 2: Dựa vào tranh kể lại đoạn 2, 3 bằng lời của mình:</b></p> <p style="text-align: center;"><b>Làm việc theo nhóm -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh quan sát tranh nêu lại ý chính được diễn tả từng tranh.</li> <li>- Tranh 1 vẽ cảnh gì?</li> <li>- Tranh 2 vẽ gì?</li> </ul> <p><b>*Kể chuyện trong nhóm:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi kể trước lớp.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, góp ý.</li> </ul> <p><b>Việc 3: Kể đoạn cuối của chuyện theo mong muốn tưởng tượng: Chia sẻ trước lớp</b></p>	<p><b>*Dự kiến ND tương tác:</b></p> <p>- ...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh kể từ: <b><i>Mới sớm tinh mơ... dịu cơn đau.</i></b></li> <li>- Nhận xét về nội dung, cách kể.</li> <li>- Học sinh kể theo cách của mình?</li> <li>- Vì bố của Chi đang ốm nặng.</li> <li>- 2 đến 3 học sinh kể.</li> </ul> <p><b>*VD:</b> Bố của Chi bị ốm nằm ở bệnh viện đã lâu. Chi thương bố lắm. Em muốn đem tặng 1 bông hoa niềm vui để bố dịu cơn đau. Vì thế mới sớm tinh mơ, Chi đã vào vườn hoa của nhà trường.</p> <p>- Học sinh quan sát.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi vào vườn hoa của nhà trường để bông hoa Niềm Vui.</li> <li>- Cô cho phép Chi hái 3 bông hoa.</li> <li>- Học sinh kể chuyện theo nhóm.</li> <li>- Đại diện 2, 3 nhóm thi kể.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Nhiều học sinh tiếp nối nhau kể.</li> </ul> <p><b>*VD:</b> Chẳng bao lâu, bố Chi khỏi bệnh, ra viện được một ngày, bố đã cùng Chi đến trường cảm ơn</p>

<p><b>Việc 4: kể toàn bộ câu chuyện (HS M4)</b>  - Yêu cầu học sinh kể nối tiếp</p> <p>- Gọi học sinh nhận xét.</p> <p>- Tổ chức cho HS thi kể chuyện  - GV đánh giá  - Yêu cầu học sinh kể toàn bộ câu chuyện.  - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh</p> <p><b>Lưu ý:</b>  - <i>Kể đúng văn bản: Đối tượng M1, M2</i>  - <i>Kể theo lời kể của bản thân: M3, M4</i></p>	<p>cô giáo. Hai bố con mang theo một khóm hoa cúc Đại Đoá. Bố cảm động và nói với cô giáo: “Cảm ơn cô đã cho phép cháu... trong vườn trường.”</p> <p>* HS kể cá nhân</p> <p>- Học sinh kể nối tiếp. Mỗi học sinh kể 1 đoạn</p> <p>- Nhận xét bạn theo các tiêu chí đã chỉ dẫn.</p> <p>- HS chủ động tham gia thi kể</p> <p>- Bình chọn bạn kể tốt nhất</p> <p>- 1 đến 2 học sinh kể</p> <p>- Lắng nghe.</p>
<p><b>3. HĐ tìm hiểu ý nghĩa câu chuyện: (5 phút)</b>  *<b>Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Thảo luận cặp -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p>- GV giao nhiệm vụ  - YC trưởng nhóm điều hành HĐ của nhóm  - CT.HĐTQ điều hành HĐ chia sẻ</p> <p>- <i>Câu chuyện kể về việc gì?</i></p> <p>*<b>THGDBVMT:</b> <i>Chúng ta học được điều gì từ bạn Chi?</i></p> <p><b>Kết luận:</b> Bố mẹ là người sinh ra và nuôi dưỡng chúng ta nên người. Chúng ta phải chăm ngoan, vâng lời và hiếu thảo với cha mẹ.  <i>Khuyến khích đối tượng M1 trả lời CHI, M2 trả lời CH2</i></p>	<p>- Học sinh thực hiện theo YC  - Đại diện các nhóm chia sẻ  - Dự kiến KQ chia sẻ:  - Học sinh trả lời.  - Học sinh trả lời.</p> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p>
<p><b>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</b></p> <p>- Hỏi lại tên câu chuyện.  - Hỏi lại những điều cần nhớ.  - Khi kể chuyện ta phải chú ý điều gì?  (Kể bằng lời của mình. Khi kể phải thay đổi nét mặt, cử chỉ, điệu bộ).  - Giáo dục học sinh: Phải chăm ngoan, vâng lời và hiếu thảo với cha mẹ.</p>	
<p><b>5. HĐ sáng tạo: (2 phút)</b></p> <p>- Về nhà kể lại câu chuyện cho người thân nghe bằng lời kể của Chi  - Giáo viên nhận xét tiết học.  - Dặn học sinh về kể lại câu chuyện cho người thân nghe.</p>	

**ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

## CHÍNH TẢ: (Tập chép)

### BÔNG HOA NIỀM VUI

#### I. MỤC TIÊU:

##### 1. Kiến thức:

- Chép chính xác bài chính tả, trình bày đúng đoạn lời nói của nhân vật. Bài viết không mắc quá 5 lỗi chính tả.

- Làm được bài tập 2, bài tập 3a

##### 2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh quy tắc chính tả *iê/yê, r/d*

##### 3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. **Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### II. CHUẨN BỊ:

##### 1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ viết nội dung đoạn viết, viết sẵn bài tập 3a.

- Học sinh: Vở bài tập.

##### 2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, cặp đôi, cá nhân.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
- TBVN bắt nhịp cho lớp hát bài: <i>Những bông hoa những bà ca</i> - Tuần qua em đã làm gì để chữ viết đẹp hơn? - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.	- Học sinh hát tập thể - Học sinh trả lời. - Mở sách giáo khoa.
<b>2. HĐ chuẩn bị viết chính tả. (5 phút)</b> <b>*Mục tiêu:</b> - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài chép để viết cho đúng chính tả. <b>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp</b>	
- Giáo viên giới thiệu và đọc bài chính tả: Đọc chậm và rõ ràng, phát âm chuẩn. - Hướng dẫn học sinh nắm nội dung bài viết và cách trình bày qua hệ thống câu hỏi gợi ý:  + <i>Cô giáo cho Chi hái hai bông hoa nữa cho ai? vì sao?</i>  + <i>Bài chính tả có mấy câu?</i> + <i>Những chữ nào trong bài chính tả được viết</i>	- Học sinh lắng nghe - 2 học sinh đọc lại đoạn chép. - Học sinh trả lời từng câu hỏi của giáo viên. Qua đó nắm được nội dung đoạn viết, cách trình bày, những điều cần lưu ý: <b>* Dự kiến ND chia sẻ:</b> + Cho mẹ vì mẹ đã dạy dỗ Chi thành một cô bé hiếu thảo, một bông hoa. + Có 4 câu + Chữ đầu câu tên riêng nhân

<p>hoa?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hướng dẫn học sinh viết chữ khó vào bảng con: <b>Trái tim, nửa, hiểu thảo</b></li> <li>- Nhận xét bài viết bảng của học sinh.</li> <li>- Giáo viên gạch chân những từ cần lưu ý.</li> <li>- Học sinh nêu những điểm (âm, vần) hay viết sai.</li> <li>- Giáo viên nhận xét.</li> </ul>	<p>vật, tên riêng bông hoa.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luyện viết vào bảng con, 1 học sinh viết trên bảng lớp.</li> <li>- Lắng nghe.</li> <li>- Quan sát.</li> <li>- Học sinh nêu.</li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> </ul>
<p><b>3. HĐ viết bài chính tả. (15 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh viết lại chính xác một đoạn trong bài: <b>Bông hoa Niềm vui.</b></li> <li>- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kỹ từng chữ trên bảng, đọc nhầm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.</li> <li>- Cho học sinh viết bài (viết từng câu theo hiệu lệnh của giáo viên)</li> </ul> <p><b>Lưu ý:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <i>Tư thế ngồi:</i> Nguyên, Trâm Anh,</li> <li>- <i>Cách cầm bút:</i> Tuệ, Thảo, My</li> <li>- <i>Tốc độ:</i> Trâm Anh, Bảo Trâm, Hiếu A</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lắng nghe</li> <li>- Học sinh viết bài vào vở</li> </ul>
<p><b>4. HĐ chấm và nhận xét bài. (3 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi</b></p>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên đọc cho học sinh soát lỗi.</li> <li>- Giáo viên chấm nhanh 5 - 7 bài</li> <li>- Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh đổi chéo vở soát lỗi cho nhau.</li> <li>- Lắng nghe</li> </ul>
<p><b>5. HĐ làm bài tập: (6 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b> Giúp học sinh rèn quy tắc chính tả <b>iê/yê, r/d.</b></p>	
<p><b>Bài 2: Tìm những từ chứa tiếng có iê hoặc ye đúng nghĩa a, b, c đã cho: Hoạt động cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Yêu cầu học sinh làm bài.</li> <li>- Nhận xét bài làm của học sinh.</li> </ul> <p><b>Bài 3a: Đặt câu để phân biệt các từ trong mỗi cặp: TC trò chơi: Truyền điện</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh truyền điện thi đặt câu</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1 học sinh nêu yêu cầu của bài.</li> <li>- Cả lớp làm bảng con:</li> <li><i>*Dự kiến KQ:</i></li> <li>- Các từ: <b>yếu, kiến, khuyên.</b></li> <li>- Học sinh lắng nghe.</li> <li>- Học sinh tham gia chơi:</li> <li>+ Cuộn chỉ bị rối/ Bó rất ghét nói rối.</li> </ul>

- Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh.	+ Mẹ lấy ra đùm bèo/ Bè Lan dĩa một tiếng rõ to.
<b>6. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Cho học sinh nêu lại tên bài học</li> <li>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học</li> <li>- Chọn một số vở học sinh viết chữ sạch, đẹp, không mắc lỗi cho cả lớp xem.</li> </ul>	
<b>7. HĐ sáng tạo: (1 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhắc HS xem lại những từ khó và từ viết sai chính tả để ghi nhớ, tránh viết sai lần sau.</li> <li>- Viết tên một số sự vật có phụ âm <i>r/d</i></li> <li>- Nhận xét tiết học.</li> <li>- Nhắc nhở học sinh mắc lỗi chính tả về nhà viết lại các từ đã viết sai. Xem trước bài chính tả sau: <b><i>Quà của bố</i></b></li> </ul>	

### ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

### TẬP ĐỌC: **QUÀ CỦA BỐ**

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Kiến thức:**

- Hiểu nội dung: Tình cảm yêu thương của người bố qua những món quà đơn sơ dành cho con.

- Trả lời được câu hỏi trong sách giáo khoa.

**2. Kỹ năng:** Biết ngắt, nghỉ hơi đúng ở những câu văn có nhiều dấu câu. Biết Đọc với giọng nhẹ nhàng, vui, hồn nhiên. Nắm được nghĩa các từ mới: ***thúng câu, niềng niềng, cà cuống, cá sộp, xập xành, muồm, mớc thếch.***

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

**\*THGDBVMT:** Quà của bố có đầy đủ các sự vật của thiên nhiên và tình yêu thương của bố dành cho các con.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

#### **II. CHUẨN BỊ:**

##### **1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, tranh minh họa bài đọc.

- Học sinh: Sách giáo khoa.

##### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não.

- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<p><b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b></p> <p>- GV kết hợp HĐTQ tổ chức trò chơi: <i>Hộp quà bí mật</i> + ND bài <b>“Bông hoa niềm vui”</b>; Nội dung câu hỏi ở SGK bài tập đọc +VD: Mới sớm tinh mơ Chi đã vào vườn hoa để làm gì?  + Vì sao Chi không dám tự ý hái bông hoa Niềm vui?  + Gv đánh giá, tổng kết TC, kết nối bài học -Gv kết nối với ND bài -&gt;Ghi bài lên bảng <b>“ Quà của bố”</b>.</p>	<p>- HS chủ động tham gia trò chơi</p> <p>+ Tìm bông hoa niềm vui để đem vào bệnh viện cho bố, làm dịu cơn đau của bố. + Theo nội quy của trường, không ai được ngắt hoa trong vườn. - Học sinh lắng nghe. - Học sinh nhắc lại tên bài và mở sách giáo khoa.</p>
<p><b>2. HĐ Luyện đọc: (12 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <p>- Rèn đọc đúng từ: <i>cà cuống, niềm niễng, cá sộp, xập xành, muồm, mớch thếch</i>. - Rèn đọc đúng câu, từ, đoạn. - Hiểu nghĩa các từ ngữ mới: <i>thúng câu, cà cuống, niềm niễng, cá sộp, xập xành, muồm, mớch thếch</i>. <b>*Cách tiến hành: HĐ cá nhân -&gt; Nhóm -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p><b>a. GV đọc mẫu cả bài.</b> Giọng nhẹ nhàng, vui hồn nhiên...</p> <p><b>b. Luyện đọc kết hợp giải nghĩa từ:</b></p> <p><b>* Đọc từng câu:</b></p> <p>- Tổ chức cho HS tiếp nối nhau đọc từng câu . - Đọc đúng từ: <i>cà cuống, niềm niễng, cá sộp, xập xành, muồm, mớch thếch</i></p> <p><b>* Đọc từng đoạn :</b></p> <p>- YC đọc từng đoạn trong nhóm - Giảng từ mới: <i>thúng câu, cà cuống, niềm niễng, cá sộp, xập xành, muồm, mớch thếch</i>. + Thúng câu</p> <p>→ Thúng câu thường có ở vùng biển... + Cà cuống, niềm niễng</p> <p>+ Nhộn nhạo. + Cá sộp.</p>	<p>-HS đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Luyện đọc đúng</p> <p>- HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm. -*Dự kiến ND giải nghĩa từ và đặt câu: + Đồ đan khít làm bằng tre, hình tròn, lòng sâu, trát nhựa, thường dùng đựng để cá câu được.</p> <p>+ Những con vật nhỏ có cánh, sống dưới nước. + Lộn xộn, không có trật tự + Loài cá sống ở nước ngọt, thân</p>

<p>+ Xập xành, muỗm.</p> <p>+ Mốc thếch nghĩa là gì?</p> <p>+ Đặt câu với từ : <b>Cà cuống, niềng niễng</b> (HS M3, M4) (Chú ý ngắt câu đúng: HS M1)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV trợ giúp, hướng dẫn đọc những câu dài</li> <li>- Luyện câu:</li> </ul> <p>+ <i>Mở thúng câu ra là cả một thế giới dưới nước://cà cuống,/niềng niễng đực,/ niềng niễng cái/ bò nhôn nhạo.// Hoa sen đỏ,/ nhị sen toả hương thơm lừng.// Những con cá sộp, cá chuối quẫy toé nước,/ mắt thao láo...//</i> (Nhấn giọng ở các từ được gạch chân và từ...)</p> <p>* GV kết hợp HĐTQ tổ chức chia sẻ bài đọc trước lớp.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc từng đoạn theo nhóm</li> <li>- Thi đọc giữa các nhóm</li> <li>- GV nhận xét, đánh giá.</li> </ul> <p>* Cả lớp đọc</p> <p><b>Lưu ý:</b> - <i>Đọc đúng: M1, M2</i> - <i>Đọc hay: M3, M4</i></p>	<p>tròn dài, gân giống cá chuối.</p> <p>+ Những con vật có cánh, sống trên cạn.</p> <p>+ Mốc màu trắng đục</p> <p>+...</p> <p>- Luyện đọc ngắt câu, cụm từ</p> <p>- Đọc bài, chia sẻ cách đọc</p> <p>- Đại diện nhóm thi đọc</p> <p>- Thi đua giữa các nhóm</p> <p>- HS nhận xét, bình chọn bạn đọc hay</p> <p>- Đọc đồng thanh cả bài</p>
<p><b>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hiểu ý nghĩa: Tình cảm yêu thương của người bố qua những món quà đơn sơ dành cho con.</li> </ul> <p><b>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -&gt; Chia sẻ cặp đôi -&gt; Chia sẻ trước lớp</b></p>	
<p>* GV giao nhiệm vụ</p> <p>*YC HS làm việc cá nhân =&gt; Chia sẻ cặp đôi =&gt; Tương tác trong nhóm</p> <p>*TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp.</p> <p>- <b>Câu 1:</b> Để biết quà của bố đi câu về có những thứ quà gì? HS đọc đoạn 1.</p> <p>+ Quà của bố đi câu về có những gì?</p> <p>+ Vì sao có thể gọi đó là một thế giới dưới nước?</p> <p>+ Hoa sen đỏ, nhị sen vàng toả hương thơm như thế nào.</p> <p>+ Thơm lừng là thơm như thế nào?</p>	<p>-HS nhận nhiệm vụ</p> <p>-Thực hiện theo sự điều hành của trưởng nhóm</p> <p>+Tương tác, chia sẻ nội dung bài</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đại diện nhóm chia sẻ</li> <li>- Các nhóm khác tương tác</li> <li>- HS đọc theo YC</li> </ul> <p>+ Quà của bố đi câu về có cà cuống, niềng niễng, hoa Sen đỏ, nhị sen xanh, cá sộp, cá chuối.</p> <p>+ Vì quà gồm rất nhiều con vật sống ở dưới nước.</p> <p>+ Hoa sen đỏ, nhị sen vàng toả hương thơm lừng.</p> <p>+ Hương thơm toả mạnh ai cũng</p>



<p>+ Khi mở thùng câu ra những con cá xộp, cá chuối mắt mở như thế nào?</p> <p>+ Mắt mở thao láo là mở như thế nào?</p> <p>+ Vì sao có thể gọi đó là “một thế giới nước”?</p> <p>- <b>Câu 2:</b> Bố đi câu về cũng có quà, bố đi cắt tóc về thì có những quà gì ? HS đọc đoạn 2.</p> <p>+ Quà của bố đi cắt tóc về có những gì?</p> <p>+ Vì sao có thể gọi đó là "một thế giới mặt đất"?</p> <p>- <b>Câu 3:</b> Những món quà của bố rất giản dị hai anh em có thích không ?</p> <p>+ Những từ nào câu nào cho thấy các em rất thích món quà của bố?</p> <p>+ Vì sao quà của bố giản dị đơn sơ mà các lại cảm thấy giàu quá.</p> <p>*Giáo viên liên hệ tình cảm giữa bố và con</p> <p>*<b>THGDBVMT:</b> Quà của bố có đầy đủ các sự vật của thiên nhiên và tình yêu thương của bố dành cho các con.</p> <p>+ Khích lệ trả lời (HS M1). Lưu ý cách diễn đạt ý (HS M3, M4)).</p> <p>- Giáo viên rút nội dung.</p>	<p>nhận ra.</p> <p>+ Khi mở thùng câu ra những con cá xộp, cá chuối mắt mở thao láo.</p> <p>+ Là mắt mở to, tròn xoe</p> <p>+ Vì quà gồm rất nhiều con vật và cây cối ở dưới nước.</p> <p>- Học sinh đọc đoạn 2</p> <p>+ Con xộp xanh, con muỗm, những con để đục cánh xoăn.</p> <p>+ Vì quà gồm rất nhiều con vật sống trên mặt đất.</p> <p>+ Hấp dẫn nhất là những con đế... Quà của bố làm anh em tôi giàu quá.</p> <p>+ Vì bố mang về những con vật mà trẻ con rất thích/ Vì đó là những món quà chứa đựng tình cảm yêu thương của bố.</p> <p>- Lắng nghe, ghi nhớ.</p> <p>- Học sinh nhắc lại.</p>
<p><b>4. HĐ Đọc diễn cảm: (8 phút)</b></p> <p><b>*Mục tiêu:</b></p> <p>- HS đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết.</p> <p><b>*Cách tiến hành:</b></p>	
<p>- GV đọc mẫu lần 2</p> <p>- Hướng dẫn cách đọc</p> <p>- 2 HS nối tiếp nhau đọc toàn bài</p> <p>- Cho HS thi đọc</p> <p>- GV nhận xét, đánh giá</p>	<p>-Lắng nghe</p> <p>- HS thực hiện theo yêu đọc bài</p> <p>- 2 cặp HS thi đọc.</p> <p>- HS bình chọn cặp đọc tốt</p>
<p><b>5. HĐ vận dụng, ứng dụng (2 phút)</b></p> <p>- Nội dung bài nói gì?</p> <p>=&gt;Tình cảm yêu thương của người bố qua những món quà đơn sơ dành cho con.</p> <p>- Liên hệ thực tiễn - Giáo dục học sinh</p> <p>- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học:</p>	
<p><b>6. Hoạt động sáng tạo(2 phút)</b></p>	

- Đọc diễn cảm bài thơ thể hiện cảm xúc trân trọng món quà bố tặng ... cho cả nhà cùng nghe.
- Nhận xét tiết học.
- Dẫn học sinh về nhà luyện đọc bài, tìm đọc truyện *Tuổi thơ im lặng* và chuẩn bị bài *Câu chuyện bố đưa*.

## **ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:**

.....

.....

.....

### **TOÁN:**

**34 - 8**

#### **I. MỤC TIÊU:**

##### **1. Kiến thức:**

- Biết thực hiện phép trừ có nhớ trong phạm vi 100, dạng 34 – 8.
- Biết tìm số hạng chưa biết của một tổng tìm số bị trừ.
- Biết giải bài toán về ít hơn.

**2. Kỹ năng:** Rèn cho học sinh kỹ năng làm tính có nhớ trong phạm vi 100, dạng 34 – 8 và giải bài toán về ít hơn.

**3. Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

\*Bài tập cần làm: bài tập 1 (cột 1,2,3), bài tập 3, bài tập 4.

**4. Năng lực:** Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

#### **II. CHUẨN BỊ:**

##### **1. Đồ dùng dạy học:**

- Giáo viên: Sách giáo khoa, 3 bó 1 chục que tính và 4 que tính rời, phiếu HT.
- Học sinh: Sách giáo khoa, que tính.

##### **2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:**

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

#### **III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :**

Hoạt động dạy	Hoạt động học
<b>1. HĐ khởi động: (3 phút)</b>	
<ul style="list-style-type: none"> <li>- TBHT điều hành trò chơi: <i>Truyền điện</i></li> <li>- ND chơi: Học sinh thi đọc thuộc bảng 14 trừ đi một số.</li> <li>- Giáo viên nhận xét, tổng kết trò chơi và tuyên</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh tham gia chơi.</li> <li>- Lắng nghe.</li> </ul>